

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA VĂN HÓA VỚI VIỆC PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA VIỆT NAM HIỆN NAY

★ TS NGUYỄN THỊ HOÀI THANH

Trưởng Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên

● **Tóm tắt:** Trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, vấn đề xây dựng, phát huy giá trị văn hóa con người Việt Nam là một yêu cầu vừa cơ bản vừa cấp bách để định hướng, điều chỉnh hành vi của xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Bài viết phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hoá; trên cơ sở đó đề xuất một số định hướng trong vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm phát huy giá trị văn hóa Việt Nam hiện nay.

● **Từ khoá:** Chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; văn hoá; giá trị văn hóa.

● **Ngày nhận:** 01-4-2025 **Ngày thẩm định:** 15-5-2025 **Ngày duyệt đăng:** 17-6-2025.

1. Mở đầu

Dưới góc độ triết học, văn hóa được xem là một hình thái ý thức xã hội có tính lịch sử - xã hội sâu sắc, phản ánh mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình thông qua hoạt động thực tiễn. Triết học Mác - Lênin khẳng định vai trò đặc biệt của văn hóa trong việc hình thành nhân cách, nâng cao trình độ dân trí, phát triển đời sống vật chất, tinh thần của xã hội. Chính từ nền tảng triết học này, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa tiếp tục phát triển theo hướng coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực của sự nghiệp cách mạng, là yếu tố cốt lõi để phát triển con người một cách toàn diện - “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”.

Trong bối cảnh hiện nay, khi toàn cầu hóa và công nghiệp hóa đang đặt ra nhiều thách thức, việc phát huy giá trị văn hóa Việt Nam cần được coi trọng để xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Nội dung

2.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

Trong *Bản thảo kinh tế - triết học* năm 1844, C.Mác đã cho rằng: Văn hóa là toàn bộ những thành quả được tạo ra nhờ hoạt động lao động sáng tạo của con người - hoạt động sản xuất vật chất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực của con người¹, từ luận điểm này có thể thấy văn hóa và con người luôn gắn chặt với nhau, không bao giờ tách rời nhau. Khẳng định vai trò quan trọng của

văn hóa, C.Mác coi văn hóa là “giới tự nhiên thứ hai” do con người sáng tạo ra, đó là giới tự nhiên đảm bảo cho sự tồn tại và sự phát triển của con người, của xã hội loài người, được chính con người “xây dựng theo các quy luật của cái đẹp”². Sống trong nền văn hóa do mình sáng tạo ra, “con người nhân đôi mình không chỉ về mặt trí tuệ như xảy ra trong ý thức nữa, mà còn nhân đôi mình một cách hiện thực, một cách tích cực”, và “con người ngắm nhìn bản thân mình trong thế giới do mình sáng tạo ra”³.

Trong *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*, C.Mác và Ph.Ăngghen đã viết: “Lịch sử tư tưởng chứng minh cái gì, nếu không phải là chứng minh rằng sản xuất tinh thần cũng biến đổi theo sản xuất vật chất?”⁴. Tuy nhiên, mặc dù chịu sự quyết định của sản xuất vật chất, tức là kinh tế, nhưng văn hóa luôn có tính độc lập tương đối, ảnh hưởng, tác động đến tiến trình phát triển của lịch sử, đến sự phát triển xã hội: “Sự phát triển của chính trị, pháp luật, triết học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật v.v..., đều dựa trên cơ sở sự phát triển kinh tế. Nhưng tất cả chúng cũng có ảnh hưởng lẫn nhau và ảnh hưởng đến cơ sở kinh tế. Vấn đề hoàn toàn không phải là chỉ có hoàn cảnh kinh tế mới là nguyên nhân, chỉ có nó là tích cực, còn tất cả những cái còn lại đều chỉ là hậu quả thụ động. Không, ở đây tác động qua lại trên cơ sở tất yếu kinh tế, xét cho cùng bao giờ cũng mở đường đi cho mình”⁵.

Kế thừa tinh thần của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã đưa ra quan niệm về văn hóa vô sản: “Văn hóa vô sản phải là sự phát triển hợp quy luật của tổng số những kiến thức mà loài người đã tích lũy được dưới ách thống trị của xã hội tư bản... Tất cả những con đường đó, lớn và nhỏ, đã, đang và sẽ tiếp tục đưa tới văn hóa vô sản”⁶. Trong tác phẩm *Bàn về chế độ hợp tác xã*, V.I.Lênin viết: “Sự thay đổi căn bản đó là ở chỗ:

trước đây chúng ta đã đặt và không thể không đặt trọng tâm công tác của chúng ta vào cuộc đấu tranh chính trị, vào cách mạng, vào việc giành lấy chính quyền, v.v.. Ngày nay, trọng tâm ấy đã chuyển sang công tác hoà bình tổ chức “văn hóa”⁷. Khẳng định vai trò của văn hóa, V.I.Lênin cho rằng: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải văn minh đã”, “phải đạt tới một trình độ văn hóa nhất định”⁸. Để xây dựng nền văn hóa vô sản, V.I.Lênin luôn khẳng định vai trò quan trọng và sự cần thiết phải kế thừa và tiếp thu những thành quả của nền văn hóa, văn minh nhân loại trên cơ sở chọn lọc, Ông khẳng định: “văn hóa vô sản không phải bỗng nhiên mà có, nó không phải do những người tự cho mình là chuyên gia về văn hóa vô sản, phát minh ra. Đó hoàn toàn là điều ngu ngốc. Văn hóa vô sản phải là sự phát triển hợp quy luật của tổng số những kiến thức mà loài người đã tích lũy được dưới ách thống trị của xã hội tư bản... Tất cả những con đường đó, lớn và nhỏ, đã, đang và sẽ tiếp tục đưa tới văn hóa vô sản”⁹.

Đứng trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định một cách rõ ràng rằng, cách mạng văn hóa là một bộ phận cấu thành của cách mạng Việt Nam; Văn hóa mới - văn hóa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải đảm bảo tính dân tộc, tính khoa học và tính đại chúng. Đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa là một bộ phận không thể tách rời, không thể thiếu trong đường lối chung của cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra luận điểm nổi tiếng khi nhấn mạnh đến tầm quan trọng của văn hóa: “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”, phải “xúc tiến công tác *văn hóa* để đào tạo con người mới và cán bộ mới”¹⁰. Như vậy, theo Hồ Chí Minh văn hóa và con người không thể tách rời nhau, văn hóa xã hội chủ nghĩa, con người xã hội chủ

nghĩa vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.

2.2. Vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa trong phát huy giá trị văn hóa Việt Nam hiện nay

Vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa trong việc định hướng xây dựng giá trị văn hóa, con người Việt Nam đã được Đảng ta đề cập trong nhiều văn kiện. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* khẳng định: “Con người Việt Nam là sự kết tinh của nền văn hóa Việt Nam. Vì vậy, quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam cũng chính là quá trình thực hiện chiến lược con người, xây dựng và phát huy nguồn lực con người. Đây là khâu trung tâm của sự nghiệp xây dựng nền tảng tinh thần, tiềm lực văn hóa và chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta”¹¹. Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của văn hóa, con người trong phát triển đất nước, Đảng tiếp tục ban hành Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. Nghị quyết khẳng định: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học là bốn giá trị cốt lõi mà Đảng ta chỉ đạo, định hướng xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam. *Dân tộc* đó là những yếu tố đặc trưng, tiêu biểu và bền vững thể hiện giá trị của bản sắc, truyền thống, tâm hồn, trí tuệ, lối sống con người, dân tộc Việt Nam; với một nền văn hóa giàu tính *nhân văn*, để trong đó con người được tự do, ấm no, hạnh phúc; với một chế độ *dân chủ* xã hội chủ nghĩa để ổn định bền vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; với một nền *khoa học* phát triển hướng tới nâng cao trình độ dân trí để dân tộc có thể tiến cùng thời đại, sánh vai các cường quốc năm

châu. Các giá trị dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học gắn bó chặt chẽ, tác động biện chứng với nhau tạo thành đặc trưng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Nhờ đó, những giá trị văn hóa của dân tộc không ngừng được bồi đắp, chung cất và lan toả tiếp nối từ quá khứ đến hiện tại. *Tính dân tộc, với tinh thần yêu nước, tinh thần vượt khó, đoàn kết dân tộc*,...ngày càng được củng cố và phát huy, trở thành giá trị vững bền, là “chất keo” kết dính tự nhiên, là mạch nguồn của sức mạnh Việt Nam. *Tinh thần nhân văn* - “thương người như thể thương thân”, tương thân tương ái, khoan dung luôn được phát huy mạnh mẽ trong xã hội với nhiều tấm gương, nghĩa cử cao đẹp, lay động lòng người. Các phong trào uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, v.v.. đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Việc đẩy mạnh Chương trình 135 cùng với lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia khác như Chương trình 134¹², Nghị quyết 30a¹³, Quyết định 167¹⁴ v.v., các chương trình “Nói vòng tay lớn”, “Quỹ vì người nghèo”, “Xóa nhà tranh, tre dột nát, ngôi hóa”,... đã đạt được các kết quả đáng ghi nhận. *Tính dân chủ, đại chúng* của văn hóa dân tộc ngày càng được đảm bảo và có những bước tiến bộ đáng kể. Trong gần 40 năm đổi mới, Đảng đã “ban hành và thực hiện có hiệu quả nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân..., thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước”¹⁵. Vấn đề con người và quyền con người được quan tâm hơn, thể hiện trong cả Cương lĩnh, trong Hiến pháp và luật pháp. *Tính khoa học của*

văn hóa dân tộc ngày càng được chú trọng. Xây dựng văn hóa dựa trên cơ sở khoa học, phản ánh đúng quy luật khách quan, trên tinh thần “gạn đục khơi trong”, tiếp thu tinh hoa giá trị văn hóa nhân loại, đồng thời đấu tranh loại bỏ mê tín dị đoan, lạc hậu. Phát triển khoa học, giáo dục nâng cao trình độ học vấn của nhân dân.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được, những giá trị văn hóa con người Việt Nam vẫn còn chịu những tác động tiêu cực từ bên trong và bên ngoài. Nguy cơ phai nhạt bản sắc văn hóa vẫn còn hiện hữu. Do đó, cần phải tăng cường vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa trong phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam. Để làm tốt điều đó, cần thực hiện một số nội dung sau:

Một là, phát huy tính dân tộc, lòng yêu nước, khát vọng vươn lên,... trong văn hóa Việt Nam

Tính dân tộc, lòng yêu nước là một giá trị trong văn hóa, con người Việt Nam. Những giá trị văn hóa, con người Việt Nam hôm nay là kết quả của cả quá trình dựng nước và giữ nước, được đúc kết hình thành gắn liền với các chặng đường lịch sử của dân tộc, mang đậm cốt cách tâm hồn con người Việt. Đó là chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc, độc lập tự cường, cần cù, dũng cảm, đoàn kết, v.v.. là tất cả những gì cao đẹp nhất trong tâm hồn và tính cách con người Việt Nam. Tính dân tộc, lòng yêu nước được coi là mã “gen” để mỗi công dân Việt tự ý thức về dân tộc mình thông qua những đặc trưng về ngôn ngữ, trang phục, ẩm thực, lễ hội truyền thống, nếp cảm, nếp nghĩ, v.v.. Tính dân tộc, lòng yêu nước còn là khát vọng dân tộc, tạo nên sức mạnh vô song cho dân tộc.

Để phát huy tính dân tộc, lòng yêu nước vẫn đề cốt lõi ở đây là phải tạo dựng được niềm tin của nhân dân, phát huy tối đa sức mạnh niềm tin của nhân dân vào quá trình hiện thực hóa khát

vọng của dân tộc. Nhà khoa học William Jame khẳng định: “Niềm tin tạo ra hiện thực”. Nhờ có niềm tin mà người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã đi tìm đường cứu nước để hiện thực hóa khát vọng độc lập của cả dân tộc, nhờ có niềm tin mà con người - dân tộc Việt Nam đã vượt qua biết bao gian nan thử thách để phát triển như ngày hôm nay. Do đó, phải xem niềm tin nhân dân đối với Đảng và Nhà nước là một động lực phát triển quốc gia. Động lực này được xác lập dựa trên những nền tảng đường lối, chủ trương, định hướng phát triển đúng đắn của Đảng; trên nền tảng Nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân; một nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính; trên nền tảng một đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức “thực đức, thực tài”, “đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo, cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, đơn vị”¹⁶. Có được niềm tin thì tất cả mọi người dân trong xã hội mới vững tâm sống có lý tưởng cao đẹp, tự hoàn thiện bản thân và mang trí tuệ, tài năng của mình ra cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

Hai là, phát huy tính nhân văn trong văn hóa Việt Nam

Nhân văn là một giá trị trong văn hóa, con người Việt Nam. Nhân văn chính là biểu hiện bản chất con người, luôn hướng đích đến sự hoàn thiện, hướng đến chân - thiện - mỹ. *Tính nhân văn của văn hóa được hiểu như là tổng hòa của tính khoan dung, lòng nhân ái, thương người như thể thương thân, lá lành đùm lá rách; của ý thức trách nhiệm về giống nòi, về cộng đồng, về dân tộc, v.v..* Cần chú trọng đến nâng cao chất lượng và hiệu quả, giáo dục đạo đức, nhân cách làm người, hướng con người tới khát vọng chân - thiện - mỹ, giúp con người tự hoàn thiện bản thân, xây dựng các giá trị mới của thời đại. Đồng thời, cần “Tăng cường quản lý và phát

triển các loại hình truyền thông, thông tin trên Internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”¹⁷. Để làm tốt công tác giáo dục, cần phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và toàn xã hội, theo triết học Mác - Lênin, trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hoà các mối quan hệ xã hội, chính vì vậy, cần chú ý xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội tốt đẹp để giúp con người hình thành các giá trị đạo đức, nhân văn, hoàn thiện nhân cách tốt đẹp.

Ba là, phát huy tính dân chủ, tính đại chúng trong văn hóa Việt Nam

Tính dân chủ và tính đại chúng có quan hệ mật thiết với nhau, giao thoa nhau, làm điều kiện, tiền đề cho nhau. Trong tiến trình phát triển văn hóa dân tộc, tính đại chúng luôn được coi là một trong những nguyên tắc nền tảng, xuyên suốt và có vai trò quyết định đến bản chất cách mạng, tiến bộ của văn hóa Việt Nam. Tính dân chủ, tính đại chúng không chỉ thể hiện ở phạm vi tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của mọi tầng lớp nhân dân mà còn ở vai trò chủ thể sáng tạo văn hóa của quần chúng. Tính dân chủ, tính đại chúng trong văn hóa được hiểu là khả năng gắn bó chặt chẽ với đời sống nhân dân, phản ánh những nhu cầu, nguyện vọng, tình cảm, tư tưởng của quần chúng và phục vụ cho sự phát triển toàn diện của nhân dân. Tính dân chủ, đại chúng cũng bao hàm cả khả năng huy động đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia vào quá trình sáng tạo, gìn giữ và phát triển văn hóa, chính nhân dân là chủ thể là trung tâm của quá trình đó. Trong điều kiện cách mạng Việt Nam, tính dân chủ, đại chúng còn mang màu sắc chính trị sâu sắc - đó là văn hóa phải phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân.

Phát huy tính dân chủ, tính đại chúng trong văn hóa Việt Nam là con đường đúng đắn để xây dựng nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc, đồng thời đáp ứng yêu cầu của thời đại dân chủ và hội nhập. Việc đưa văn hóa đến với mọi tầng lớp nhân dân, trao quyền cho nhân dân trong việc sáng tạo và bảo vệ các giá trị văn hóa không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà còn là sứ mệnh của cả cộng đồng. Chỉ khi văn hóa thật sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân thì nền văn hóa Việt Nam mới có thể phát triển bền vững và vươn lên trong không gian toàn cầu. Để phát huy tính dân chủ, tính đại chúng cần “thực hiện tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề hệ trọng của đất nước. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp năm 2013”¹⁸. Cùng với đó, thực hành tốt dân chủ phải đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, pháp chế xã hội chủ nghĩa. Đây là những điều kiện rất quan trọng để phát huy sức sáng tạo vô tận trong nhân dân, góp phần phát triển bền vững đất nước.

Bốn là, phát huy tính khoa học trong văn hóa Việt Nam

Tính khoa học là một giá trị trong văn hóa Việt Nam. Tính khoa học của văn hóa thể hiện ở chỗ thông qua hệ giá trị văn hóa giúp con người hình thành một tư duy khoa học, giúp nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, bài trừ hủ tục lạc hậu, đấu tranh với tư tưởng bảo thủ, trì trệ. Vận dụng tính khoa học sẽ giúp con người có tư duy, bản lĩnh khoa học để vận dụng sáng tạo những tri thức công nghệ mới và chủ động tránh được những tác động tiêu cực.

Sống trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cuộc cách mạng 4.0 và hội nhập quốc tế sâu rộng, đòi hỏi mỗi con người Việt Nam phải có thể giới quan khoa học trong nhìn nhận, đánh

giá sự vật, hiện tượng và xử lý các vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra. Vấn đề cốt lõi của thế giới quan khoa học là tư tưởng. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, trang bị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức khoa học và cải tạo thế giới. Muốn có thế giới quan khoa học, cần phải nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập.

3. Kết luận

C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và Hồ Chí Minh đều chỉ ra vai trò quan trọng của văn hóa đối với phát triển con người, sự phát triển kinh tế - xã hội, sự phát triển của nhân loại. Nhận thức sâu sắc về vai trò quan trọng của văn hóa, trong thời kỳ đổi mới Đảng ta đã quan tâm phát huy

giá trị văn hóa và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế nhất định. Do đó, phát huy giá trị văn hóa trong bối cảnh có nhiều nguy cơ mai một văn hóa do quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế gây ra là vấn đề hết sức cần thiết, có tính thời sự cấp bách. Phát huy những giá trị cốt lõi của văn hóa Việt Nam như tính dân tộc, lòng yêu nước, tinh thần nhân văn, dân chủ, tính đại chúng, khoa học là điều kiện, tiền đề, động lực để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc phục vụ cho quá trình phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời, phát huy các giá trị văn hóa để văn hóa thật sự trở thành nguồn lực nội sinh và động lực bền vững cho sự phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam ❖

^{1,2,3} C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020, tập 42, tr.136-137, 137, 137.

⁴ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 4, tr.624.

⁵ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 39, tr.271.

^{6,9} V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1977, tập 41, tr.361, 361.

^{7,8} V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, tập 45, tr.428, 433.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 7, tr.40.

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1998, tr.11.

¹² Quyết định 134/2004/QĐ-TTg ngày 20-7-2004 về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn.

¹³ Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27-12-2008 về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo.

¹⁴ Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12-12-2008 của Thủ tướng Chính phủ Về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

^{15, 16, 17, 18} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr.70 -71, 262, 146, 71.